

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG
SỞ XÂY DỰNG

BẢNG GIÁ CA MÁY VÀ
THIẾT BỊ THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

*(Công bố kèm theo văn bản số 206/SXD ngày 25 tháng 12 năm 2007
của Sở Xây dựng Vĩnh Long)*

UBND TỈNH VĨNH LONG
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 206 /SXĐ

Vĩnh Long, ngày 25 tháng 12 năm 2007

“V/v công bố bảng giá ca máy
và thiết bị thi công xây dựng
công trình trên địa bàn tỉnh Vĩnh

Kính gửi:

- Các cơ quan, ban, ngành tỉnh
- UBND các huyện, thị xã
- Các đơn vị sự nghiệp, hợp tác xã và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/06/2007 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Căn cứ Thông tư số 07/2007/TT-BXD ngày 25/7/2007 về hướng dẫn phương pháp xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình.

Căn cứ Quyết định số 2504/QĐ.UBND ngày 04/12/2007 của UBND tỉnh Vĩnh Long “v/v công bố hệ thống đơn giá xây dựng công trình, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long”, giao nhiệm vụ Giám đốc Sở Xây dựng Vĩnh Long thực hiện công bố hệ thống đơn giá xây dựng công trình, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

1. Sở Xây dựng Vĩnh Long công bố giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình (sau đây gọi tắt là giá ca máy) trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long để các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực xây dựng tham khảo, quyết định việc áp dụng hoặc vận dụng để xác định chi phí máy thi công trong đơn giá xây dựng công trình, dự toán xây dựng công trình và vận dụng để lập giá dự thầu, đánh giá giá dự thầu và ký kết hợp đồng giao nhận thầu thi công xây dựng công trình.

2. Căn cứ khoản 1 - mục III - Thông tư số 07/2007/TT-BXD thì giá ca máy công bố tại văn bản này được chuyển từ bảng giá ca máy đã ban hành kèm theo Quyết định số 1654/2006/QĐ-UBND ngày 23/8/2006 của UBND tỉnh Vĩnh Long “v/v ban hành bộ đơn giá xây dựng công trình - Phần lắp đặt”. Do đó đối với một số công tác Bộ Xây dựng có điều chỉnh định mức hoặc công bố định mức mới đề nghị chủ đầu tư, tổ chức tư vấn và nhà thầu tính toán lại giá ca máy theo phương pháp xác định giá ca máy quy định tại Thông tư số 07/2007/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

3. Giá ca máy theo công bố tại văn bản này được nhân với hệ số điều chỉnh là 1,05.

4. Xử lý chuyển tiếp:

- Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình được phê duyệt trước ngày **21/7/2007** (ngày Nghị định số 99/2007/NĐ-CP có hiệu lực thi hành) nhưng chưa triển khai thực hiện hoặc đang thực hiện thì thực hiện theo các quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng tại Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý đầu tư xây dựng công trình, Thông tư số 04/2005/TT-BXD ngày 01/4/2005 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn việc lập và quản lý chi phí xây dựng công trình thuộc các dự án đầu tư và các văn bản có liên quan của các Bộ ngành trung ương, của tỉnh Vĩnh Long thực hiện theo Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý đầu tư xây dựng công trình.

- Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình đã được phê duyệt hoặc đang lập, thẩm định nhưng chưa được phê duyệt kể từ ngày **21/7/2007** trở đi thì được tham khảo, áp dụng hoặc vận dụng giá ca máy theo công bố tại văn bản này.

Các tổ chức, cá nhân tham khảo Bảng giá ca máy theo công bố tại văn bản này trên Website của Sở Xây dựng Vĩnh Long:

<http://www.sxd.vinhlong.gov.vn>

Trong quá trình sử dụng giá ca máy công bố tại văn bản này nếu có những vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh xem xét giải quyết./.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(đã ký)

Nơi nhận:

- Như tiêu đề.
- Bộ Xây dựng (báo cáo).
- Viện Kinh tế XD- Bộ XD (báo cáo).
- UBND tỉnh Vĩnh Long (báo cáo).
- Ban GD Sở.
- Các phòng, ban thuộc Sở.
- Lưu VP – THKT.

Đoàn Thanh Bình

QUY ĐỊNH CHUNG VÀ HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG

I. Quy định chung

1. Bảng giá ca máy quy định chi phí cho một ca làm việc của các loại máy và thiết bị thi công xây dựng, là giá dùng để xác định chi phí máy thi công trong đơn giá xây dựng công trình, đơn giá xây dựng địa phương, làm cơ sở xác định dự toán xây dựng công trình và vận dụng để lập giá dự thầu, đánh giá giá dự thầu và ký kết hợp đồng giao nhận thầu thi công xây dựng công trình.

2. Giá ca máy trong bảng giá này xác định cho từng loại máy theo thông số kỹ thuật như: công suất động cơ, dung tích gầu, sức nâng của cần trục... các thông số kỹ thuật này căn cứ theo thông số của thiết bị phổ biến trên thị trường.

3. Bảng giá ca máy này áp dụng đối với các loại máy và thiết bị đang được sử dụng phổ biến để thi công các công trình trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long trong điều kiện làm việc bình thường.

4. Trường hợp không áp dụng giá ca máy theo công bố tại văn bản này thì chủ đầu tư, tổ chức tư vấn và nhà thầu tính toán và xác định giá ca máy công trình theo phương pháp xác định giá ca máy quy định tại Thông tư số 07/2007/TT-BXD của Bộ Xây dựng, đảm bảo phù hợp với giá thị trường xây dựng, bù đắp đủ chi phí trong quá trình sử dụng máy và mang tính cạnh tranh.

5. Giá ca máy trong bảng giá này bao gồm các thành phần chi phí như sau:

- Chi phí khấu hao: khoản chi về hao mòn của máy và thiết bị thi công trong thời gian sử dụng.

- Chi phí sửa chữa: khoản chi để sửa chữa, bảo dưỡng máy nhằm duy trì và khôi phục năng lực hoạt động theo trạng thái hoạt động tiêu chuẩn của máy.

- Chi phí nhiên liệu, năng lượng: khoản chi phí về nhiên liệu, năng lượng tạo ra động lực cho máy hoạt động (xăng, dầu, điện hoặc khí nén) và các loại nhiên liệu phụ như dầu mỡ bôi trơn, nhiên liệu để điều chỉnh, nhiên liệu cho động cơ lai, dầu truyền động.

Trong đó đơn giá nhiên liệu (chưa bao gồm thuế VAT) là :

+ Xăng	:	8.636 đ/lít
+ Dầu diesel :		6.818 đ/lít
+ Dầu mazút :		4.113 đ/lít
+ Điện	:	1.000 đ/kwh

- Chi phí tiền lương thợ điều khiển máy: khoản chi về tiền lương và các khoản phụ cấp lương tương ứng với cấp bậc của người điều khiển máy theo yêu cầu kỹ thuật, được xác định trên cơ sở thành phần cấp bậc thợ điều khiển máy được quy định tại Thông tư số 07/2007/TT-BXD ngày 25/7/2007 về hướng dẫn phương pháp xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình và các quy định mới của Nhà nước về chính sách tiền lương, các khoản phụ cấp được hưởng :

+ Mức lương tối thiểu chung là 350.000 đồng/ tháng (Nghị định 118/2005/NĐ-CP ngày 15/9/2005 của Chính phủ).

+ Hệ số bậc thợ áp dụng hệ thống thang lương, bảng lương theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ. Cụ thể là: Bảng lương xây dựng cơ bản A.1.8 – nhóm 2; Đối với thuyền viên và công nhân tàu vận tải áp dụng theo bảng B5; công nhân lái xe áp dụng theo bảng B12.

+ Các khoản phụ cấp bao gồm: phụ cấp lưu động bằng 20% lương tối thiểu; phụ cấp không ổn định sản xuất bình quân 10%, một số khoản lương phụ (nghỉ lễ tết, phép,...) bằng 12% và một số chi phí có thể khoán trực tiếp cho người lao động bằng 4% so với tiền lương cơ bản.

- Chi phí khác: Chi phí khác của máy tính trong giá ca máy là các khoản chi phí đảm bảo cho máy hoạt động bình thường, có hiệu quả tại công trình.

II. Hướng dẫn áp dụng:

1. Bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng này dùng để lập đơn giá xây dựng công trình, lập dự toán xây lắp công trình các dự án đầu tư và là cơ sở để quản lý chi phí máy trong xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

2. Giá ca máy quy định trong bảng giá này chưa tính thuế giá trị gia tăng của các loại vật tư, phụ tùng, nhiên liệu, năng lượng.

3. Chi phí nhiên liệu, năng lượng được điều chỉnh theo mức giá do cấp có thẩm quyền công bố phù hợp với từng thời điểm.